

Số: /BC-UBND

Bến Tre, ngày tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2020 và nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, điều hành trọng tâm năm 2021

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

I. Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bến Tre năm 2020

Xác định năm 2020 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm cuối thực hiện kế hoạch 5 năm 2016-2020, tạo nền tảng vững chắc cho kế hoạch 5 năm 2021-2025; ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các cấp quán triệt tinh thần năm “bứt phá về đích”, chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2020; đồng thời, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện phát triển của từng địa phương, từng ngành, lĩnh vực.

Tuy nhiên, tỉnh ta phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức của biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn, triều cường, sạt lở,...đặc biệt là tác động của đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng tiêu cực đến nhiều mặt đời sống kinh tế, xã hội của tỉnh nhà; hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế và đời sống của nhân dân chịu ảnh hưởng nặng nề. Trong bối cảnh đó, UBND tỉnh đã tuân thủ và thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương, cùng với sự lãnh đạo, định hướng kịp thời của Tỉnh ủy, sự giám sát chặt chẽ của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã điều hành kinh tế - xã hội tỉnh nhà với các giải pháp linh hoạt, phù hợp với thực tiễn, điều kiện thực tế của địa phương, kết hợp hài hòa các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với giải quyết những vấn đề đột xuất phát sinh; quyết tâm phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm.

1. Về công tác triển khai, cụ thể hóa các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh

Cụ thể hóa các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ; Nghị quyết 07-NQ/TU ngày 06/12/2019 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 328/KH-UBND về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2020. Kế hoạch đề ra 9 nhóm giải pháp trọng tâm, với các nhiệm vụ cụ thể và phân công, phân nhiệm cho các ngành, các cấp thực hiện

thống nhất từ tỉnh đến cơ sở, đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu, phát huy tính chủ động, trách nhiệm và sáng tạo.

Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thúc đẩy tăng trưởng, phục hồi nền kinh tế trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đúng với định hướng, phương châm chỉ đạo của cấp trên vừa phù hợp với điều kiện phát triển của địa phương với trọng tâm thực hiện “mục tiêu kép” - vừa khôi phục, phát triển kinh tế-xã hội, vừa phòng, chống dịch hiệu quả. Trong quá trình điều hành, UBND tỉnh thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện ở các sở, ngành, địa phương và kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để thực hiện các nhiệm vụ do Trung ương giao, cũng như đảm bảo sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà.

2. Về thực hiện chương trình công tác, quy chế làm việc của UBND tỉnh

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và tập thể thành viên UBND tỉnh đều chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh và tuân thủ các quy định của pháp luật; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đồng thời phát huy vai trò của tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân của từng thành viên UBND tỉnh, đặc biệt là vai trò của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh. Các thành viên UBND tỉnh luôn đề cao tinh thần trách nhiệm, tham gia đóng góp tích cực vào công việc chung; phát huy vai trò người đứng đầu ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh nắm chắc tình hình, quyết liệt, sáng tạo trong điều hành, kịp thời chỉ đạo xử lý những vấn đề phát sinh và thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong từng thời điểm, nỗ lực phấn đấu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu trong “trạng thái bình thường mới”.

Trong tổ chức các cuộc họp, hội nghị, UBND tỉnh điều hành sáng tạo, linh hoạt, phát huy tinh thần dân chủ, đoàn kết, tạo sự thống nhất chung. Đối với các nội dung, vấn đề quan trọng, phức tạp, có liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực và những vấn đề dư luận xã hội quan tâm được UBND tỉnh bàn bạc, thảo luận và thống nhất thực hiện theo đa số tại các phiên họp. Những quyết định và kết luận của lãnh đạo UBND tỉnh đều được cụ thể hóa bằng văn bản để triển khai thực hiện. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và từng thành viên UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch công tác khoa học, phân công trách nhiệm cụ thể và theo dõi, kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện. Định kỳ hàng quý, tổ chức các cuộc họp giao ban với các ngành, địa phương để nắm tình hình, chỉ đạo giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động của các ngành, các cấp. Song song với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, UBND tỉnh đặc biệt quan tâm công tác cán bộ và thực hiện tốt công tác kiện toàn tổ chức bộ máy với quy trình chặt chẽ, luân chuyển, bố trí cán bộ đáp ứng cơ bản yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

UBND tỉnh thực hiện đầy đủ và khá kịp thời các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh giao. Công tác ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh đảm bảo tính liên tục, khả thi, hiệu lực và hiệu quả; xem xét, xử lý công việc đúng thẩm quyền và đúng trình tự, thủ tục theo

quy định. Tính đến ngày 31/10/2019, UBND tỉnh đã xem xét, xử lý và ban hành 9.532 văn bản, trong đó có: 04 chỉ thị cá biệt, 40 văn bản quy phạm pháp luật, 2.853 quyết định cá biệt, 262 kế hoạch, 473 báo cáo và 5.900 văn bản hành chính để cụ thể hoá các chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh trong triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh đã thực hiện tốt cơ chế giải trình, trả lời ý kiến của cử tri tại các buổi tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của lãnh đạo tỉnh với Nhân dân; thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị chu đáo và đảm bảo các điều kiện phục vụ tiếp xúc cử tri của Đại biểu Quốc hội tại tỉnh, các kỳ họp của HĐND tỉnh, cũng như phối hợp, hỗ trợ để từng đại biểu HĐND tỉnh hoàn thành tốt nhiệm vụ là người đại biểu nhân dân. Bên cạnh đó, UBND tỉnh phối hợp khá tốt trong cung cấp thông tin cho các Ban Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cơ quan tư pháp trong quá trình giải quyết công việc, cũng như những vấn đề phát sinh trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Qua đó, đã tạo sự đồng bộ, thống nhất trong công tác triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách từ tỉnh đến cơ sở, thúc đẩy phát triển toàn diện kinh tế - xã hội tỉnh nhà.

Nhìn chung, tập thể UBND tỉnh và từng thành viên UBND tỉnh luôn thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc; chủ động nghiên cứu, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tập thể UBND tỉnh đoàn kết, chủ động, sáng tạo, giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong điều hành; quyết liệt, tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu đã đề ra trong năm, góp phần tạo nền tảng vững chắc, cũng như tạo sức bật để hoàn thành mục tiêu chung trong cả nhiệm kỳ.

3. Về quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết các vấn đề phát sinh

3.1 Triển khai đồng bộ các giải pháp ứng phó với xâm nhập mặn; Thực hiện nghiêm công tác phòng chống đại dịch Covid-19

- Các giải pháp ứng phó với xâm nhập mặn mùa khô 2019-2020 được UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện ngay từ những tháng cuối năm 2019. Tuy nhiên, tình hình xâm nhập mặn diễn biến gay gắt, khốc liệt và vượt mốc lịch sử năm 2016, độ mặn duy trì ở mức độ cao trong thời gian dài và hầu như bao trùm trong phạm vi toàn tỉnh, đã tác động đến hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh, gây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất nông nghiệp và tác động nặng nề đến các ngành, lĩnh vực khác trên địa bàn tỉnh. Để ứng phó với tình hình trên, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương chủ động triển khai nhanh, hiệu quả nhiều giải pháp công trình và phi công trình để ứng phó với diễn biến xâm nhập mặn. Theo dõi sát sao diễn biến mặn trong từng thời điểm, ban bố tình trạng xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh và thực hiện ngay các giải pháp cấp bách, hạn chế thấp nhất thiệt hại do mặn gây ra. Mặc dù đã khẩn trương thực hiện các giải pháp, nhưng tỉnh vẫn chịu thiệt hại nặng nề do xâm nhập mặn gây ra, kéo giảm chỉ tiêu tăng trưởng của ngành nông nghiệp nói riêng và chỉ tiêu tăng trưởng chung cả tỉnh trong năm 2020.

- Để chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19, UBND tỉnh đã chỉ đạo thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp và triển khai kế hoạch phòng chống, dịch bệnh kịp thời, hiệu quả. Tỉnh đã kịp thời phát hiện và điều trị khỏi 01 trường hợp dương tính với virut SARS-CoV-2, đồng thời triển khai nhanh các biện pháp khoanh vùng, kiểm soát dịch bệnh, không để lây lan trong cộng đồng. Trong quá trình điều hành, phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà, UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp không được lơ là, chủ quan, chuẩn bị đầy đủ các phương án phòng, chống dịch, chuẩn bị lực lượng, cơ sở vật chất, sẵn sàng ứng phó, tổ chức cách ly, giãn cách xã hội kịp thời với phương châm “4 tại chỗ”; duy trì trạng thái phòng, chống dịch theo từng cấp độ phù hợp theo chỉ đạo của Trung ương để vừa khôi phục nền kinh tế, vừa đảm bảo phòng, chống dịch hiệu quả.

3.2 Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, nhất là việc hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh chỉ đạo tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo với nhiều hoạt động cụ thể, nhân rộng các mô hình sinh kế, giảm nghèo hiệu quả, phát huy các sáng kiến giảm nghèo dựa vào cộng đồng, nhất là không để gia tăng hộ nghèo và tái nghèo trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế. Các chế độ, chính sách ưu đãi cho người có công và đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Lãnh đạo UBND tỉnh đã trực tiếp đến thăm hỏi, tặng quà các đối tượng chính sách nhân dịp Tết Nguyên đán và các ngày Lễ, kỷ niệm cũng như thực hiện nhiều hoạt động “đền ơn đáp nghĩa” thiết thực.

Trước ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, UBND tỉnh đã xem xét, hướng dẫn, giải quyết việc làm cho lao động và các chế độ, chính sách khá kịp thời, nhất là các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động trong các doanh nghiệp. Thực hiện Nghị quyết 42/NQ-CP của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ cho người dân do đại dịch Covid-19, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương khẩn trương rà soát và tiến hành chi hỗ trợ cho các nhóm đối tượng theo đúng quy định. Việc chi hỗ trợ cho các nhóm đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch với 183.040 trường hợp, kinh phí 190.959 triệu đồng.

Song song đó, quán triệt tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 11/CT-TTg, Nghị quyết 84/NQ-CP và các văn bản có liên quan, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh. Các tổ chức tín dụng đã miễn, giảm lãi vay, cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho khách hàng; tiến hành khảo sát doanh thu theo từng ngành nghề bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 đối với hộ kinh doanh để xem xét giảm miễn thuế theo quy định; thực hiện miễn, giảm giá điện, giá nước cho người dân, doanh nghiệp;... Đồng thời hướng dẫn các DN tham gia sử dụng gói hỗ trợ của Chính phủ, vay vốn của Quỹ hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh; thực hiện rà soát, đánh giá về thực trạng, nhu cầu nguyên liệu đầu vào của doanh nghiệp và triển khai các giải pháp đa dạng hóa, đảm bảo đủ nguồn cung cho hoạt động sản xuất của DN;...

UBND tỉnh đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ ủng hộ xâm nhập mặn với nhiều giải pháp tích cực, hiệu quả. Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và tinh thần tương thân, tương ái, sẻ chia của cộng đồng, tỉnh đã vận động và tiếp nhận 2.057 tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh hỗ trợ Nhân dân Bến Tre khắc phục xâm nhập mặn với tổng trị giá quy thành tiền là 161,44 tỷ đồng (trong đó tiền mặt trên 17,8 tỷ đồng). Sau khi kết thúc xâm nhập mặn, UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành nông nghiệp rà soát, thống kê, đánh giá chính xác thiệt hại do ảnh hưởng xâm nhập mặn; đồng thời thực hiện chính sách hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng do xâm nhập mặn để khôi phục lại sản xuất, tạo việc làm và ổn định thu nhập.

3.3 Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng; gắn với điều hành ngân sách linh hoạt, tạo nền tảng cho phát triển nhanh và bền vững;

- *Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư:* Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, bằng sự nỗ lực và quyết tâm của các cấp, các ngành; ước huy động tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trong năm 2020 đạt 19.522 tỷ đồng, tăng 4,1% so cùng kỳ và đạt 88,6% kế hoạch.

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp theo chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tập trung rà soát lại các nguồn lực của ngành, địa phương theo phân cấp quản lý để đề xuất các giải pháp trọng tâm, trọng điểm nhằm phá vỡ các điểm nghẽn cản trở sự phát triển. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo tập trung rà soát, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và xây dựng lộ trình cụ thể để đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2020, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải ngân vốn; chỉ đạo xử lý nghiêm những trường hợp gây chậm trễ giải ngân vốn đầu tư. Ước giải ngân vốn đầu tư công năm 2020 đạt 97% kế hoạch vốn.

Công tác giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 được thực hiện kịp thời, đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư, các địa phương chủ động triển khai thực hiện ngay từ đầu năm. Tỉnh đã triển khai nhanh thủ tục đầu tư các dự án do địa phương quản lý theo quy định của Luật Đầu tư công; đồng thời ưu tiên phân bổ nguồn vốn kế hoạch được bổ sung từ ngân sách Trung ương cho các dự án thực hiện phòng chống hạn mặn. Hạ tầng giao thông tiếp tục được đầu tư; các dự án cấp điện được tập trung thực hiện; phát triển đô thị được chú trọng, hạ tầng đô thị được chỉnh trang, đầu tư, nâng cấp, mở rộng theo nhu cầu phát triển của địa phương.

Song song đó, xác định công tác xây dựng Quy hoạch tỉnh là nhiệm vụ chiến lược, quan trọng hàng đầu để cụ thể hóa các chiến lược, quy hoạch của quốc gia, của vùng, đồng thời hoạch định hướng phát triển của tỉnh đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; UBND tỉnh đã chỉ đạo khẩn trương tổ chức

triển khai thực hiện các bước theo quy trình để xây dựng Quy hoạch tỉnh; dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2021.

- *Quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả ngân sách nhà nước:* UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong điều hành tài chính - ngân sách, tuân thủ nghiêm quy định của pháp luật; công khai, minh bạch trong sử dụng NSNN; sắp xếp lại, xử lý, bố trí tài sản công một cách tiết kiệm, có hiệu quả; giảm các nhiệm vụ chi chưa thật sự cần thiết để tập trung, dồn sức cho các nhiệm vụ cấp bách, cấp thiết;...đồng thời trong bối cảnh hết sức khó khăn trong những tháng đầu năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính khẩn trương phối hợp với các địa phương triển khai nhanh việc chi hỗ trợ cho người dân chịu ảnh hưởng dịch Covid-19. Việc chi từ nguồn dự phòng ngân sách cho công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 và chi hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ được thực hiện kịp thời, đúng mục đích và đối tượng.

Trong năm 2020, do chịu ảnh hưởng nặng nề của xâm nhập mặn và dịch bệnh covid-19, đồng thời một số chủ trương, chính sách được thực thi có hiệu quả đã tác động mạnh đến nguồn thu trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, với sự quyết tâm và nỗ lực hết mình của các ngành, các cấp ước thực hiện thu Ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt chỉ tiêu đề ra. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 5.000 tỷ đồng, đạt 100% dự toán địa phương phân đầu và vượt 3,4% dự toán Trung ương giao. Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 10.135 tỷ đồng, đạt 99,8% dự toán Trung ương giao và 98,3% dự toán địa phương phân đầu.

- *Thực hiện có hiệu quả chính sách tiền tệ và điều hành tốt hoạt động ngân hàng:* UBND tỉnh đã chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh tổ chức triển khai đồng bộ, kịp thời các nhiệm vụ ngành ngân hàng theo chỉ đạo của Trung ương đến các Ngân hàng thương mại và Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh. Hoạt động tín dụng ngân hàng ổn định và đáp ứng đầy đủ, kịp thời cho các nhu cầu vay hợp lý của khách hàng; đặc biệt đã tích cực đồng hành, chia sẻ khó khăn cùng người dân, doanh nghiệp bằng các giải pháp thiết thực như cơ cấu lại nợ, miễn, giảm lãi vay; chủ động cân đối nguồn vốn bảo đảm cho vay mới để phục hồi sản xuất kinh doanh; đồng thời, thực hiện tốt các giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, các chương trình tín dụng chính sách, cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;... Ước đến cuối năm, tổng dư nợ đạt 40.230 tỷ đồng, tăng 10% so đầu năm; cho vay đạt 55.000 tỷ đồng, tăng 3,7% so cùng kỳ; nợ xấu được kiểm soát, chiếm 1% tổng dư nợ. Song song đó, nhiều sản phẩm tiện ích, dịch vụ thanh toán và các giao dịch trực tuyến được tích cực thực hiện, góp phần thúc đẩy phát triển thanh toán không dùng tiền mặt.

3.4 Tập trung tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh; triển khai các giải pháp để phục hồi nền kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh một cách thực chất, hiệu quả

UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện đồng bộ các giải pháp khắc phục thiệt hại, ổn định phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuyển đổi cây trồng, vật nuôi phù hợp với tình hình thực tế của địa phương;

đồng thời tiếp tục nghiên cứu các chính sách phù hợp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhằm thúc đẩy phát triển các sản phẩm chủ lực của tỉnh theo hướng năng suất, chất lượng gắn với thị trường tiêu thụ. Mặc dù trong 6 tháng đầu năm tăng trưởng ngành nông nghiệp giảm sâu (-5,31%), nhưng với sự nỗ lực vượt bậc của toàn ngành nông nghiệp, tình hình sản xuất khu vực I trong những tháng cuối năm đã có sự phục hồi đáng kể và đạt mức tăng trưởng dương cả năm 0,12%.

Công tác xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đạt những kết quả tích cực. UBND tỉnh đã linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành vừa đảm bảo tiến độ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh vừa đảm bảo phòng, chống dịch bệnh hiệu quả. Cả hệ thống chính trị và nhân dân tỉnh nhà quyết tâm, nỗ lực nâng chất, hoàn thiện các tiêu chí xây dựng NTM để duy trì kết quả đã đạt cũng như phấn đấu hoàn thành kế hoạch đề ra trong năm. Ước đến cuối năm 2020, công nhận thêm 06 xã đạt chuẩn; lũy kế có 55 xã đạt 19 tiêu chí và không có xã đạt dưới 5 tiêu chí; trung bình đạt 15,18 tiêu chí/xã, tăng 0,81 tiêu chí so với đầu năm. Đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện Chợ Lách đạt chuẩn huyện nông thôn mới và thành phố Bến Tre hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Song song với khắc phục khó khăn, ổn định phát triển khu vực I, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ phát triển công nghiệp trước bối cảnh sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn. UBND tỉnh đã tập trung khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp chế biến, công nghiệp phụ trợ,... góp phần giải quyết việc làm cho nhiều lao động; đồng thời hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới thiết bị, công nghệ, sử dụng có hiệu quả nguồn nguyên liệu để giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm. Trong năm 2020, mặc dù sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của xâm nhập mặn và dịch Covid-19 nhưng giá trị sản xuất công nghiệp năm 2020 ước đạt 33.600 tỷ đồng, đạt 100,3% kế hoạch; giá trị tăng thêm lĩnh vực công nghiệp là 5.665,3 tỷ đồng, tăng 14,6% so cùng kỳ. Ngoài ra, tỉnh đang tập trung phát triển nguồn năng lượng tái tạo, nhằm khai thác tiềm năng nguồn năng lượng sạch, đảm bảo nguồn điện ổn định, tăng nguồn thu ngân sách, giải quyết việc làm gắn với phát triển du lịch.

Trước tác động đa chiều của dịch bệnh Covid-19, nhất là hoạt động xuất khẩu bị đình trệ và hoạt động du lịch bị hạn chế, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp theo dõi sát tình hình sản xuất và lưu thông nông sản, thông tin kịp thời cho các doanh nghiệp tình hình thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu để có phương án sản xuất kinh doanh phù hợp; đặc biệt sau khi Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam- Liên minh châu Âu (EVFTA) thực thi. Song song đó, kết hợp đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, du lịch, phát triển thương mại điện tử, gia tăng năng lực sản xuất mới; củng cố thị trường nội địa, quảng bá hình ảnh điểm đến du lịch Bến Tre đến du khách và tập trung đầu tư, chỉnh trang, xây dựng thêm nhiều sản phẩm, dịch vụ du lịch mới... để sẵn sàng phục vụ và thu hút du khách trong và ngoài nước. Nhờ triển khai đồng bộ các giải pháp, Khu vực Dịch vụ đã có sự cải thiện đáng kể và đạt mức tăng trưởng dương cả năm, đạt 1,29% (6 tháng đầu năm tăng trưởng âm 2,07%). Tổng mức bán lẻ hàng hoá và

doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 49.649 tỷ đồng, tăng 6,9% so cùng kỳ và đạt 92,8% kế hoạch.

Xác định cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh là yếu tố quan trọng để thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Bến Tre năm 2020. Với sự nỗ lực và quyết tâm của cả hệ thống chính trị, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2019 xếp ở vị trí thứ 7/63 tỉnh/thành, thuộc nhóm điều hành tốt; Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2019 xếp vị trí thứ 1/63 tỉnh thành, duy trì kết quả dẫn đầu 02 năm liên tục. Trong quá trình điều hành, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện cải cách thủ tục hành chính, rà soát, đơn giản hóa và rút ngắn thời gian thực hiện để tạo môi trường đầu tư thuận lợi; đồng thời, kiên quyết thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án chậm triển khai hoặc vi phạm các quy định để lành mạnh hóa môi trường đầu tư của tỉnh. Song song đó, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã dành thời gian cùng trao đổi, lắng nghe ý kiến của các doanh nghiệp, nhà đầu tư,...nhằm hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh trong bối cảnh hiện nay.

3.5 Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đổi mới sáng tạo và phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại, đáp ứng nhu cầu thị trường

Trong quá trình điều hành, UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành giáo dục tiếp tục thực hiện đổi mới, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh, đặc biệt quan tâm xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục lành mạnh, chống bạo lực học đường. Ngành giáo dục của tỉnh đã kịp thời điều chỉnh khung thời gian năm học 2019-2020 với chương trình tinh giản hợp lý, bảo đảm chất lượng dạy học phù hợp với tình hình thực tế; tỷ lệ tốt nghiệp THPT 2019-2020 đạt 99,29%; chất lượng các cấp học được duy trì, tỷ lệ học sinh bỏ học ở mức thấp. Công tác đào tạo nghề gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội được quan tâm thực hiện, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60,6%. Trong những tháng đầu năm, các cơ quan, đơn vị, trường học quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nhất là việc bố trí học sinh, sinh viên nghỉ học và đảm bảo các giải pháp phòng, chống dịch khi học sinh, sinh viên trở lại lớp học sau dịch bệnh được kiểm soát.

UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trên lĩnh vực KH&CN nhất là việc ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất và tăng cường đẩy mạnh các hoạt động sở hữu trí tuệ, hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu cho các sản phẩm của địa phương. Trong năm qua, hoạt động KH&CN đạt nhiều kết quả, một số nhiệm vụ trọng tâm cấp tỉnh có tính ứng dụng cao; nhiều mô hình ứng dụng khoa học công nghệ triển khai thực hiện có hiệu quả. Bên cạnh đó, hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có nhiều chuyển biến gắn với hoạt động của Không gian

Đổi mới sáng tạo Mekong (Mekong Innovation Hub). Nhiều chương trình, hoạt động kết nối đầu ra cho sản phẩm khởi nghiệp được triển khai và thu hút doanh nghiệp khởi nghiệp tham gia. Tuy nhiên, nhìn chung, các nhiệm vụ KH&CN của tỉnh còn ở mức độ, quy mô nhỏ, chưa có nhiều nhiệm vụ mang tính đột phá cao; năng lực tiếp nhận và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào thực tiễn sản xuất của các doanh nghiệp, hộ nông dân của tỉnh còn nhiều hạn chế; phát triển tiềm lực KH&CN, đầu tư đổi mới công nghệ trong các doanh nghiệp ở tỉnh nhà còn tương đối thấp;...

3.6 Chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân

Song song với phát triển kinh tế, UBND tỉnh luôn đặc biệt chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân và phát triển văn hóa con người Bến Tre đáp ứng yêu cầu hiện nay. Hoạt động xây dựng đời sống, văn hóa và phòng chống bạo lực gia đình được triển khai thường xuyên, đồng thời đẩy mạnh hoạt động truyền thông giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam. Trong công cuộc chống dịch bệnh Covid-19, ứng phó với xâm nhập mặn cũng như chia sẻ cùng đồng bào miền Trung, trên địa bàn tỉnh xuất hiện nhiều tấm lòng nhân ái, nghĩa cử cao đẹp đã góp phần lan tỏa những giá trị đạo đức, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc nói chung và tinh thần “Đồng Khởi” của người dân Bến Tre nói riêng.

Các ngành, các cấp chú trọng việc nâng cao chất lượng trong công tác tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ và thể dục, thể thao. Trong năm qua, thực hiện khá tốt công tác thanh tra, kiểm tra xử lý các vi phạm trên lĩnh vực văn hóa, nhất là việc tạm dừng kinh doanh các cơ sở, dịch vụ để phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, người cao tuổi, bình đẳng giới được quan tâm thực hiện tốt. Phong trào thể dục thể thao quần chúng tiếp tục được mở rộng, góp phần rèn luyện, nâng cao sức khỏe nhân dân.

Hoạt động khám và điều trị bệnh cho người dân được thực hiện khá tốt, xử lý kịp thời các trường hợp bệnh nhân vào viện; triển khai các dịch vụ về khám chữa bệnh có chất lượng cao, ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến mới vào chẩn đoán và điều trị có hiệu quả cho người bệnh. Hoạt động thanh, kiểm tra ATVSTP được tăng cường, trong năm không xảy ra trường hợp ngộ độc thực phẩm. Ngành y tế, ngành thông tin và truyền thông đã kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân thực hiện chương trình tư vấn khám, chữa bệnh từ xa và ứng dụng cài đặt Bluzone bảo vệ cộng đồng, phòng chống dịch Covid-19.

Công tác quản lý nhà nước về thanh niên từng bước được nâng chất. UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Bến Tre đến năm 2020. Trách nhiệm của Nhà nước, gia đình và xã hội đối với thanh niên được tăng cường, quyền và nghĩa vụ của thanh niên được đảm bảo, nhiều vấn đề bức xúc của thanh niên được kịp thời giải quyết; thanh niên có nhiều cơ hội và điều kiện lập thân, lập nghiệp.

3.7 Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, UBND tỉnh đặc biệt quan tâm đến công tác quản lý đất đai và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, nhất là hiện tượng xâm nhập mặn, sạt lở, triều cường diễn ra rất phức tạp trong năm vừa qua. Hoạt động khai thác khoáng sản cát lòng sông được quản lý chặt chẽ hơn; cơ bản không còn điểm nóng về khai thác cát trái phép. Chỉ đạo tiếp tục thực hiện tốt các tiêu chí về bảo vệ môi trường trong xây dựng Nông thôn mới; tập trung thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, kiểm soát môi trường giai đoạn vận hành đi vào hoạt động của các doanh nghiệp. Đặc biệt quán triệt quan điểm chung phát triển kinh tế phải gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững làm tiêu chí quan trọng để thẩm định, đánh giá các công trình, dự án. Các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng từng bước được khắc phục. Tuy nhiên, ý thức bảo vệ môi trường trong nhân dân chưa cao; tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn còn xảy ra.

UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp tập trung vào công tác cải cách hành chính trên lĩnh vực tài nguyên và môi trường, đảm bảo giải quyết các thủ tục hành chính đúng quy định; đặc biệt là kiểm soát và quản lý khá chặt chẽ việc phân lô, bán nền; rà soát và quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất công trên địa bàn tỉnh.

3.8 Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và quyết liệt đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp nỗ lực và tập trung thực hiện các giải pháp cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức và tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, thuận lợi, minh bạch để thu hút đầu tư. Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh đã đi vào vận hành ổn định, có 95% quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC đã được phê duyệt, 82% quy trình điện tử được công bố trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh, góp phần phục vụ tốt hơn nhu cầu cho người dân, doanh nghiệp.

Vấn đề ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác lãnh đạo, điều hành được UBND tỉnh tập trung thực hiện, nhất là hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước được tăng cường và mang lại hiệu quả thiết thực; thực hiện thí điểm dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn thành phố Bến Tre và triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tập trung ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, thủ tục hành chính và sử dụng cổng dịch vụ công trực tuyến nhằm phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân và doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh luôn quan tâm và thực hiện tốt công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, thực hiện tốt công tác cán bộ, với quy trình chặt chẽ, luân

chuyên, bố trí cán bộ đáp ứng cơ bản yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới,... góp phần ổn định bộ máy, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Công tác quản lý tổ chức bộ máy, biên chế được thực hiện đúng quy định, nhất là việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh. Công tác phòng, chống tham nhũng được tập trung thực hiện. UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành chuyên môn thực hiện thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đề ra, Qua thanh tra, đã phát hiện sai phạm và thu hồi, xử lý theo đúng quy định. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện khá tốt; tình hình khiếu kiện đông người, vượt cấp vẫn còn diễn biến phức tạp.

3.9 Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, kết hợp chặt chẽ, hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội.

Quốc phòng, An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định. UBND tỉnh đã chỉ đạo các lực lượng chức năng chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, nhất là liên quan đến công tác đảm bảo ANTT phục vụ Đại hội Đảng các cấp; phối hợp chặt chẽ trong thực hiện công tác quốc phòng, an ninh nhằm ổn định, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị quan trọng và giữ ổn định tuyến biên giới biển.

Công tác phòng, chống tội phạm được tập trung chỉ đạo quyết liệt, huy động sức mạnh toàn dân trong phòng ngừa, đấu tranh và trấn áp tội phạm; so với cùng kỳ, mặc dù phạm pháp hình sự tăng nhẹ nhưng một số loại tội phạm nguy hiểm được kiềm chế, kéo giảm, nhất là giết người, cố ý gây thương tích, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy; tệ nạn xã hội và vi phạm hành chính giảm mạnh; tuy nhiên tai nạn giao thông đường bộ tương đương về số vụ, tăng số người chết; đồng thời hoạt động trên không gian mạng tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; chất lượng thanh niên nhập ngũ năm 2020 chưa cao; tình trạng chống lệnh, chống khám vẫn còn xảy ra. Bên cạnh đó, mặc dù đã chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp kiểm soát tàu cá hoạt động trên biển, tình trạng vi phạm vùng biển nước ngoài đã được cải thiện đáng kể, số phương tiện và ngư dân bị bắt giữ giảm mạnh, nhưng vẫn còn xảy ra 9 trường hợp vi phạm.

II. Đánh giá chung

Bước vào năm 2020, tỉnh Bến Tre đã triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện hết sức khó khăn, tỉnh vừa phải đối mặt với tình hình xâm nhập mặn nghiêm trọng, gay gắt vừa phải phòng, chống dịch Covid-19. Trong bối cảnh trên, UBND tỉnh đã có sự chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà, vừa giải quyết những vấn đề trọng tâm, phát sinh vừa chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ trung và dài hạn; đồng thời kiên định với mục tiêu, chỉ tiêu đề ra từ đầu năm. Với quyết tâm trong chỉ đạo và điều hành quyết liệt của UBND tỉnh, cùng với sự nỗ lực, đoàn kết, thống nhất của các ngành, các cấp, đoàn thể và cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân trong tỉnh, hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh luôn bảo đảm tuân thủ sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh, thực hiện đúng pháp luật và

đảm bảo nguyên tắc làm việc của UBND tỉnh; phát huy sức mạnh tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch UBND tỉnh và từng Thành viên UBND tỉnh.

Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh đã thể hiện rõ tính toàn diện, khoa học và tầm nhìn trong hoạt động điều hành, quản lý phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững, có tính chiến lược và nhận được sự đồng thuận cao trong nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hệ thống chính quyền thống nhất, thông suốt từ tỉnh đến xã; đồng thời, có sự phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong thực hiện các nhiệm vụ chung; từ đó đã giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, góp phần củng cố niềm tin, tạo không khí phấn khởi trong toàn xã hội.

Với sự đoàn kết, chung sức, đồng lòng và tinh thần "bứt phá về đích" của toàn hệ thống chính trị và nhân dân tỉnh nhà, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh từng bước được phục hồi, tạo ra những điểm sáng nhất định trên một số lĩnh vực. Về cơ bản đạt và vượt 14/23 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu, đặc biệt đạt mức tăng trưởng dương cả năm với GRDP đạt 3,49% (trong 6 tháng đầu năm tăng trưởng của tỉnh âm 1,37%); sản xuất công nghiệp, vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng so cùng kỳ; giải ngân vốn đầu tư công chuyên biến tích cực; thu ngân sách đạt khá trong điều kiện đối mặt với nhiều khó khăn; đời sống người dân và an sinh xã hội cơ bản được đảm bảo; các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội, giảm nghèo, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai và quản lý tài nguyên, môi trường đạt kết quả tích cực; quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Bên cạnh kết quả đạt được, trong điều hành phát triển kinh tế - xã hội vẫn còn một số hạn chế, yếu kém đã được nêu cụ thể trong Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong năm 2021. Vì vậy, trong Báo cáo này, UBND tỉnh chỉ tập trung nhấn mạnh một số tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành, cụ thể là:

- Trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, vẫn còn một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động giải quyết các nhiệm vụ thuộc phạm vi, trách nhiệm của ngành, địa phương quản lý, do đó ảnh hưởng đến sự phát triển chung của ngành, lĩnh vực và tình hình kinh tế - xã hội chung của tỉnh.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa tích cực thay đổi, chưa chủ động đổi mới phương pháp quản lý, điều hành và kết quả thực hiện nhiệm vụ; chưa có sự đột phá trong đề xuất, tham mưu UBND, Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh.

- Công tác vận động, tuyên truyền của cấp cơ sở chưa thật sự hiệu quả; năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của một bộ phận cán bộ còn hạn chế,... từ đó dẫn đến công tác tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách chưa được thông suốt và chậm đi vào cuộc sống; chưa tạo được sự đồng thuận và

thống nhất cao trong nhân dân, nhất là đối với triển khai thực hiện các công trình, dự án.

- Một số vướng mắc, bất cập trong quản lý chậm được tháo gỡ, nhất là các vấn đề liên quan đến xây dựng cơ bản (công tác giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư của các dự án vẫn còn rất chậm, do vướng các thủ tục trong công tác đo đạc thu hồi đất, xác định hệ số K, kiểm kê khối lượng bồi thường, áp giá đền bù,..) đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc cân đối vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm cho các dự án và hạn chế khả năng giải ngân thanh toán kế hoạch vốn đầu tư.

III. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành năm 2020

Bước sang năm 2021, Bến Tre vẫn tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là tình hình biến đổi khí hậu, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường; nhu cầu đầu tư kết cấu hạ tầng, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu rất lớn, nhưng nguồn lực của tỉnh còn rất hạn hẹp,... Do đó, để đạt mục tiêu đề ra, các ngành, các cấp cần phải có sự quyết tâm và kiên định trong thực hiện các nhiệm vụ chung, đồng thời đòi hỏi sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phải kịp thời, nhất quán và thông suốt. Vì vậy, song song với việc quán triệt và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong nhiệm kỳ 2020-2025, trong năm 2021, UBND tỉnh sẽ tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Ngay từ đầu năm 2021, cũng là năm đầu tiên triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, các ngành, các cấp phải rà soát công việc, xây dựng kế hoạch thực hiện theo chức năng, trách nhiệm quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương trên cơ sở cụ thể hóa thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và Kế hoạch của UBND tỉnh.

2. Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá trong thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi công vụ và ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nhất là hiệu quả công tác tham mưu, đề xuất, đảm bảo chất lượng, kịp thời, đúng quy định. Đổi mới, sáng tạo, cải tiến về nội dung và cách thức thông tin truyền thông. Tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân, nhất là các đối tượng chịu tác động của chính sách tiếp cận thông tin, tham gia đối thoại, họp mặt tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội.

3. Rà soát, chuẩn bị các điều kiện về đất đai, cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực để sẵn sàng đón nhận các dòng vốn đầu tư dịch chuyển, tập trung hướng vào các tập đoàn đa quốc gia lớn, công nghệ cao, hiện đại, thân thiện môi trường. Triển khai đồng bộ các giải pháp thu hút vốn đầu tư toàn xã hội. Phát triển mạnh các ngành công nghiệp ven biển, nhất là sản xuất năng lượng sạch và chế biến thủy

sản; hỗ trợ đầu tư các dự án thuộc ngành công nghiệp mũi nhọn, có lợi thế, tiềm năng, khả năng cạnh tranh.

4. Nghiên cứu chuyển đổi cây trồng, vật nuôi cho phù hợp trong điều kiện tác động của biến đổi khí hậu, sự vận động của thị trường; rà soát, bổ sung và triển khai hoàn thiện hệ thống thủy lợi đồng bộ, đảm bảo đến cuối năm 2023 hệ thống thủy lợi phải được khép kín và kiểm soát được mặn. Áp dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ tiên tiến vào sản xuất nông nghiệp; xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất an toàn. Xây dựng các vùng sản xuất chuyên canh, vùng nguyên liệu. Nghiên cứu xây dựng chương trình tái cấu trúc lại sản xuất nông nghiệp, hướng đến xây dựng vùng sản xuất tập trung theo nhu cầu của thị trường

5. Triển khai đồng loạt các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại các sản phẩm chủ lực, các sản phẩm OCOP của tỉnh, phát triển mạnh thị trường trong nước, tăng cường xuất khẩu. Cung cấp kịp thời các thông tin về tình hình thị trường, hoạt động cửa khẩu, chính sách xuất nhập khẩu trên các kênh truyền thông cho doanh nghiệp nắm bắt để chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp, hiệu quả. Tổ chức các hoạt động kết nối cung - cầu hàng hóa tại các thị trường trọng điểm để hỗ trợ và giới thiệu doanh nghiệp tìm đầu ra cho sản phẩm. Nghiên cứu chính sách khuyến khích, thúc đẩy sự liên kết giữa doanh nghiệp sản xuất nguyên phụ liệu với các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm để tạo thành chuỗi khép kín, đáp ứng yêu cầu về quy tắc xuất xứ đối với các mặt hàng của tỉnh có tiềm năng hưởng ưu đãi thuế quan khi xuất khẩu vào EU.

6. Triển khai các giải pháp hướng đến mục tiêu đưa công nghệ thông tin vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; từng bước hướng đến mỗi người dân có một điện thoại thông minh, mỗi hộ gia đình có một đường Internet cáp quang tốc độ cao. Tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá du lịch bằng nhiều hình thức, chú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động du lịch.

7. Phát triển thị trường lao động, chú trọng công tác hướng nghiệp, tư vấn, giới thiệu việc làm, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Đổi mới giáo dục nghề nghiệp gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường lao động và đáp ứng mục tiêu, định hướng phát triển của địa phương. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đã ban hành cho đối tượng người có công; thực hiện tốt phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”. Huy động các nguồn lực hỗ trợ công tác giảm nghèo; tiếp tục nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, mở rộng các loại hình sinh hoạt văn hóa - nghệ thuật; nâng cao chất lượng hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh và các ngày lễ, kỷ niệm trọng đại của địa phương, của đất nước.

8. Tiếp tục kiện toàn và ổn định mô hình tổ chức mạng lưới ngành y tế tỉnh; củng cố và phát triển y tế học đường. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, quyết tâm không để xảy ra dịch bệnh trên địa bàn tỉnh; ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập, liên doanh, liên kết đầu tư cơ sở vật chất, đào tạo,

chuyên giao công nghệ cho các trường, các cơ sở giáo dục. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống; nâng cao trình độ ngoại ngữ, công nghệ thông tin, kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn

9. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng - an ninh; thực hiện đồng bộ các giải pháp ngăn chặn đánh bắt thủy hải sản trái phép, vi phạm vùng biển nước ngoài; sẵn sàng các phương án phòng chống thiên tai theo phương châm "03 trước" và "04 tại chỗ". Nắm chắc tình hình, kịp thời chủ động giải quyết các vụ việc có liên quan đến an ninh trật tự, kiểm chế và kéo giảm tội phạm, tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội,....

10. Tích cực hợp tác và tạo mối quan hệ tốt đẹp, hữu nghị giữa Bến Tre với các tổ chức quốc tế; các tỉnh, thành và các nhà đầu tư. Mở rộng đối ngoại và hội nhập quốc tế để phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư và mở rộng thị trường. Tổ chức triển khai Tầm nhìn Chiến lược phát triển tỉnh Bến Tre đến năm 2030 và năm 2045; hoàn thành cơ bản công tác lập Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Trên đây là báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2020 và nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, điều hành trọng tâm trong năm 2021, UBND tỉnh kính báo cáo HĐND tỉnh theo dõi, giám sát. *Báo cáo này thay thế Báo cáo số 491/BC-UBND ngày 06/11/2020 của UBND tỉnh về kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2020 và nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, điều hành trọng tâm năm 2021./.*

Nơi nhận:

- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Phòng TH, Công TTĐT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đức